

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của khu tiếp giáp luồng cầu cảng số 6 cho tàu trọng tải đến 70.000 DWT – Cảng quốc tế Long An

HCM - 26 - 2023

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Soài Rạp

Căn cứ Đơn đề nghị số 124/2023/CV-CT/CLA ngày 06/9/2023 của Công ty CP cảng Long An về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải thông số kỹ thuật của khu tiếp giáp luồng cầu cảng số 6 cho tàu trọng tải đến 70.000 DWT – Cảng quốc tế Long An.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của khu tiếp giáp luồng cầu cảng số 6 cho tàu trọng tải đến 70.000 DWT – Cảng quốc tế Long An như sau:

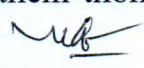
1. Trong phạm vi khảo sát khu tiếp giáp luồng cầu cảng số 6 cho tàu trọng tải đến 70.000 DWT – Cảng quốc tế Long An, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
NV3	10°32'55,4" N	106°44'14,6" E	10°32'51,7" N	106°44'21,0" E
NV4	10°32'51,1" N	106°44'27,0" E	10°32'47,4" N	106°44'33,4" E
NV5	10°32'41,9" N	106°44'27,8" E	10°32'38,2" N	106°44'34,3" E
NV6	10°32'45,8" N	106°44'16,4" E	10°32'42,1" N	106°44'22,9" E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 9,5 m.

2. Trong phạm vi khảo sát rà tìm chương ngại vật được giới hạn bởi các điểm có tọa độ trên không phát hiện chương ngại vật.

Số liệu căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu LA6_2309, tỷ lệ 1/1.000 và sơ đồ rà tìm chương ngại vật ký hiệu RA_LA6_2309, tỷ lệ 1/1.000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 9 năm 2023.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên hệ trực tiếp với Công ty CP cảng Long An ⁽¹⁾./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH_{Nâng}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đinh Thái Công

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)
- 11 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 12 Cty Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 Bộ đội Biên phòng TP. Hồ Chí Minh
- 17 Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy TP.HCM
- 18 Sở GTVT và Sở NN&PTNT TP. Hồ Chí Minh
- 19 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 20 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 21 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 22 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 23 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 24 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 25 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 26 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 27 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 28 Công ty CP cảng Long An

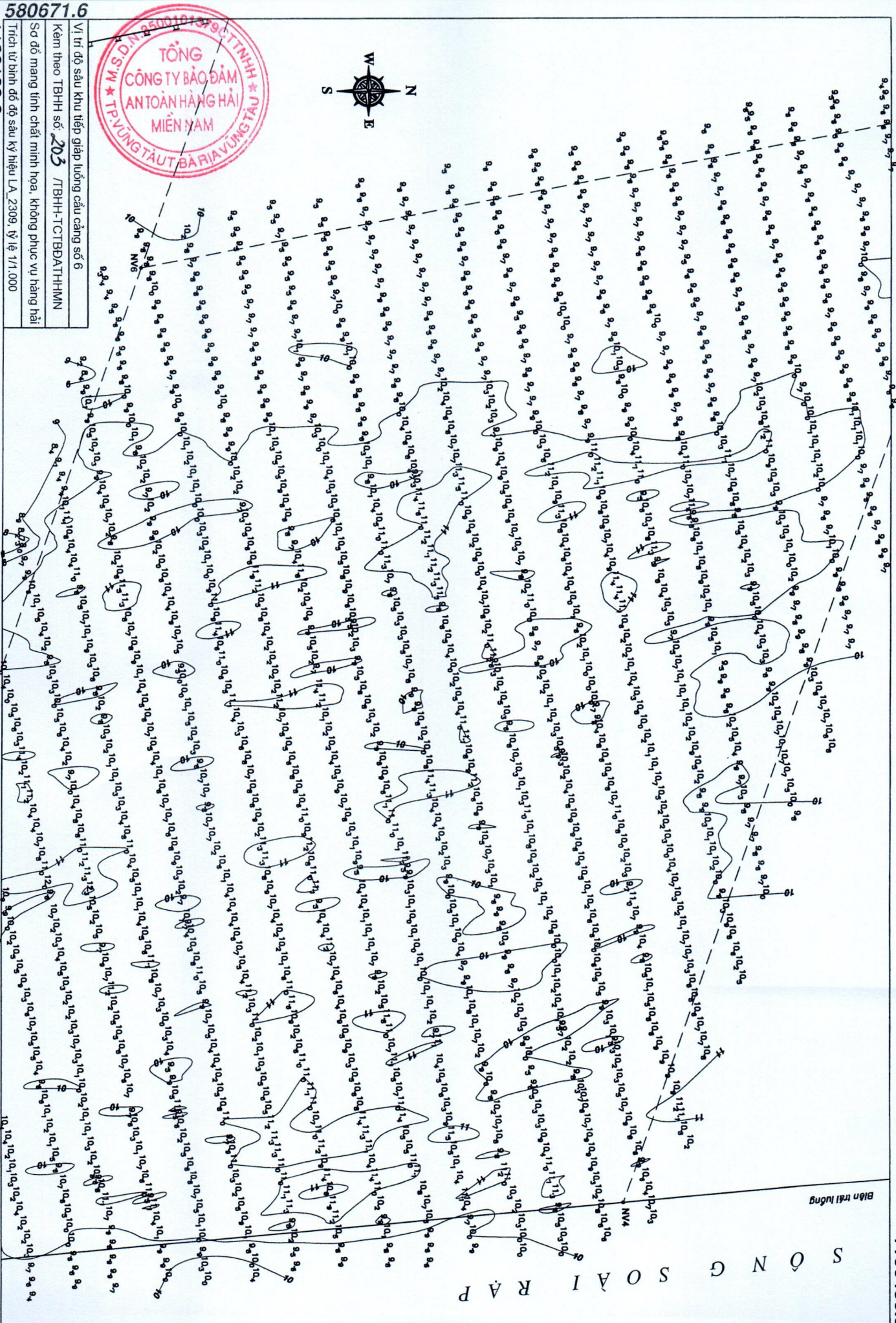


1166486.3

581122.8

S O A I R A P S O N G

Biên giới lòng



580671.6

1166183.8



Vị trí đồ sấu Khu tiếp giáp đường cầu cảng số 6

Kèm theo TBHH số: 203 /TBHH-TCTBDATH-HMN

Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải

Trích từ bình đồ độ sấu kỹ hiệu LA. 2309, tỷ lệ 1/1.000

Kinh tuyến trục 106 độ, múi chiều 3 độ